

Vạn Sự Khởi Đầu Nan

Truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Hoa

Tám giờ sáng thứ Hai, tôi trình diện ở trụ sở trung ương Công ty Tiện ích Montana-Dakota để nhận việc. Trong sáu tháng tập sự sắp tới, tôi được đặt dưới quyền ông Bill giám đốc sở Truyền Điện. Ông trạc tứ tuần, người dong dong cao, mặt khó đăm đăm, và nói nhỏ gần như làu bàu trong miệng. Anh bạn Charlie cho biết kỹ sư mới nào cũng phải qua tay ông: Không những ông là vị giám đốc kỹ thuật thâm niên nhất, mà ông còn khó tính, không bao giờ cười, ít khi khen ai điều gì, và lúc nào cũng sẵn sàng chỉ trích người khác. Khó có ai thích hợp hơn trong vai trò huấn luyện . . . tân binh!

Tôi lên lầu bốn của Tổng nha Kỹ thuật Điện thuộc quyền ông Wally phó tổng giám đốc và được cô thư ký tóc vàng óm và cao ngệu nhưng giọng nói ngọt ngào đưa tới bàn giấy dành sẵn cho tôi. Cô hỏi,

“Anh dùng trà hay cà-phê không để tôi lấy? Sau khi họp ban tham mưu hàng tuần, ông Bill mới gặp anh.”

“Tôi không cần gì cả, cảm ơn cô. Tôi đợi ở đây vậy,” tôi gật đầu.

Tôi ngồi chờ vợ một mình và thấy tay chân thừa thãi vì không biết phải làm gì. Mọi người chung quanh, kể cả Charlie, gọi nhau đi họp; phiên họp do ông Wally chủ tọa. Ban tham mưu gồm nhân viên kỹ thuật thuộc sở Truyền Điện, sở Trạm Biến Thế, sở Phân phối, nha Sản xuất, và nha Điều hành Hệ thống Điện; nha sau này bao gồm cả Trung tâm Phối trí Điện năng. Trong các phiên họp hàng tuần, ông Wally, các giám đốc, và các quản đốc dự án lần lượt trình bày hoạt động hiện thời của công ty và tổng nha và tiến triển của dự án đang thực hiện.

Ông Bill giới thiệu tôi với nhân viên sở Truyền Điện ở trung ương và chỉ định ông Ed (tên tắt của Edward) cán sự đưa tôi đi giới thiệu khắp công ty và làm thủ tục giấy tờ cần thiết. Ông Ed khoảng năm mươi lăm, năm mươi sáu tuổi, đầu hói, nói tiếng Anh rõ ràng nhưng không phải giọng của người sinh trưởng ở Mỹ, và cho biết ông di cư từ Hy Lạp sang Hoa kỳ năm lên sáu. Tôi đi theo ông Ed như cái máy, ông giới thiệu tên và chức vụ nhiều người, nhưng trong lúc bàng hoàng tôi thấy người Mỹ nào cũng giống như người Mỹ nào và không nghe ra tên hay nhớ mặt ai cả. Họ bắt tay “chào mừng,” tôi nghiêng mình “cảm ơn” rồi tiếp tục sang người khác.

Đến phòng Nhân viên làm hồ sơ cá nhân, lương bổng, bảo hiểm y tế, và bảo hiểm nhân mạng (nếu bỏ mình khi thi hành nhiệm vụ), tôi được cô nhân viên người tròn trịa, ngực nở nang, và hay cười niềm nở đón tiếp. Cô phát cho tôi cuốn *Cẩm nang Nhân viên*, tóm tắt quyền lợi nhân viên tôi sẽ được hưởng, và hướng dẫn điền các mẫu cần thiết. Cô kiên nhẫn giải thích từng chi tiết, vì “anh Mán” này không có ý niệm gì về ý nghĩa của những danh từ lạ trên mẫu và hỏi đi hỏi lại đến khi hiểu rõ mới thôi.

Tôi xong việc ở phòng Nhân viên thì tới giờ ăn trưa, ông Ed đã đi về từ hồi nào. Tôi đi bộ về nhà, ba khu phố chỉ mất năm phút là tới. Quỳnh Châu đón tôi ở cửa với nụ cười hãnh diện, và

thức ăn đã dọn sẵn. Trong suốt 37 năm làm việc, hầu như trưa nào tôi cũng về nhà ăn cơm khiến bạn bè gheo tôi là về nhà kiếm tí . . . *nooner*. Do chữ “noon” (buổi trưa), “*nooner*” là tiếng lóng chỉ cuộc làm tình chớp nhoáng trong giờ nghỉ trưa. Sau này, tuy chúng tôi đổi chỗ ở tất cả năm lần, từ nhà tôi đi bộ đến sở khi nào cũng không tới mười phút. Nhờ đó tôi được cái may mắn ít ai có là trưa về chuyện trò với vợ, mở *ti-vi* xem tin tức, và nằm trên ghế *xô-pha* đọc truyện kiếm hiệp một hồi trước khi trở lại làm việc. Kho kiếm hiệp của tôi có hầu hết truyện của các tác giả Kim Dung ở Hương Cảng, Cổ Long ở Đài Loan, và Robert Jordan ở Hoa Kỳ.

Sau giờ ăn trưa, cô thư ký mời tôi vào văn phòng ông Bill gặp ông. Với bộ mặt không biểu lộ tình cảm và giọng nói đều đều, ông trao cho tôi hai tập sách dày cộm đóng bìa da kỹ lưỡng, “Anh mới đến chưa quen thuộc với Anh ngữ. Trong tháng đầu tiên, chúng tôi muốn anh học hỏi và ‘dịch ra’ các tiêu chuẩn trong hai cuốn sách này. Tháng sau, anh ra công trường để làm quen với các toán thợ đường dây và dự án xây dựng.”

Bàn giấy của tôi nằm hàng đầu trong khu kỹ sư tham mưu. Kỹ sư mỗi nha hay sở ngồi gần nhau thành từng nhóm nhỏ, và nhóm Trạm Biển Thế của Charlie ngồi cách tôi không xa. Thấy tôi khệ nệ ôm sách về, anh cười xòa,

“Thế là đến lượt chàng *rookie* (lính mới) nghiền ngẫm hai cuốn sách đó. Cuốn nào cũng cân nặng gần bằng anh, phải không?”

“Ông Bill nói tôi cần chuyển đổi trong đầu các thứ trong sách sang tiếng Việt,” tôi ngây thơ kể lại.

“Ông *sếp* chơi lõm anh đó. Mấy đứa tụi tôi, ngoại trừ bọn Sản xuất, trong thời gian tập sự, đứa nào mà không bị ông *sếp* bắt phải nghiền cứu hai cuốn sách đáng ghét mà hữu dụng đó?”

Khoảng ba giờ chiều, cả bọn kéo nhau xuống câu lạc bộ ở lầu hai nghỉ giải lao, tức là “coffee break.” Theo luật, nhân viên làm việc tám tiếng đồng hồ có quyền nghỉ hai lần, mỗi lần 15 phút. Nhóm thanh niên trẻ ngồi chung chuyện trò cười đùa với nhau. Năm giờ chiều, trước khi ra về, Charlie hỏi tôi,

“Ngày mai 23 tháng Chín là tiết thu phân ngày đêm dài bằng nhau và bắt đầu mùa thu, anh biết chưa?”

“Khí hậu Sài Gòn chỉ có hai mùa là mùa mưa và mùa khô. Chúng tôi nằm gần xích đạo nên quanh năm ngày đêm gần bằng nhau, và ‘mùa’ xuân hạ thu đông chỉ xuất hiện trong văn chương chứ trong cuộc sống hàng ngày chẳng ai thèm để ý tới,” tôi vờ như không quan tâm.

“Mùa thu bắt đầu lúc 10 giờ 55 phút sáng mai. Tối nay anh xem bản tin thời tiết trên *ti-vi*, họ sẽ nói rõ hơn.”

“Sao biết đích xác giờ giấc như thế?”

“Các nhà thiên văn có thể tính chính xác vị trí của quả đất đối với mặt trời tại điểm thu phân. Hàng năm điểm ấy xảy ra vào khoảng 22, 23 tháng Chín, nhưng ngày giờ xê xích từ năm này sang năm khác vì quả đất quay quanh mặt trời theo quỹ đạo hình bầu dục, thời gian trung bình giữa hai lần thu phân là 365.24219 ngày, không tròn trĩnh theo ngày trên lịch.”

Sau thứ Tư, ngày đầu thu trọn vẹn, chỉ qua một đêm thời tiết đột nhiên thay đổi. Không khí mát hơn, nắng chiều dịu hẳn lại, và lá trên cây bắt đầu chuyển sang màu vàng và bay lá tả trong không khí. Lần đầu tiên tôi cảm nhận được *mùa lá vàng* trong bản “Thu Vàng” của Cung Tiến,

*Mùa Thu vàng tới là mùa lá vàng rơi
Và lá vàng rơi, khi tình Thu vừa khơi
Nhặt lá vàng rơi, xem màu lá còn tươi
Nghe chừng đâu đây màu tê tái.*

Bước đầu cuộc đời nghề nghiệp mới của tôi cũng mang . . . *màu tê tái*. Hai tập sách phải “học” là hai cuốn khó *nhá* nhất từ trước đến nay. Tập *Tiêu chuẩn Truyền Điện* trình bày phương pháp mẫu mực để thiết trí trụ điện và đường dây tải điện, và đo đạc và vẽ trắc đồ đường dây đối với mặt đất. Tập sách còn liệt kê các loại trụ điện căn bản cùng với bảng kê vật liệu như cột gỗ, đà ngang, sứ cách điện, bù-loong, v.v. Tập *Phương cách Kế toán* liệt kê các phương pháp và trương mục kế toán do Ủy ban Quy tắc Năng lượng Liên bang (FERC) đặt ra để phân loại và chiết tính giá thành dự án. FERC quy định luật lệ buôn bán giữa các tiểu bang trong hai lãnh vực: di chuyển và bán sỉ điện và hơi đốt, và tải dầu bằng ống dẫn dầu.

Sách chứa toàn danh từ chuyên môn lạ hoắc tôi chưa từng gặp, tìm trong tự điển Anh-Việt không có, và không thể đoán mò là gì. Suốt ngày tôi ôm sách chạy quanh nhờ mấy anh bạn kỹ sư giải thích. Khi họ không thể mô tả rõ ràng một thiết bị điện, tôi nhờ ông Ed đi lục kiếm mục lục hàng hóa do nhà chế tạo cung cấp để tìm hiểu hình thể và công dụng, và đồng thời tra cứu tài liệu hay sách vở để nghiên cứu tường tận đặc tính kỹ thuật của thiết bị đó.

Ở bên nhà, tôi dạy học với thời khóa biểu ít giờ, soạn bài và chấm bài thi theo giờ giấc thuận tiện của mình, và nhất là quen ngủ trưa. Tuần lễ thứ nhất làm việc liên tục từ sáng đến chiều là cả một cực hình. Mỗi ngày tôi nốc cả chục ly cà-phê, nhưng cà-phê Mỹ loãng quệt, uống vào như không. Tôi gáp gáp ngáp dài và rán mở chong mắt chống lại cơn buồn ngủ. Đến chiều thứ Sáu hết cưỡng nổi, tôi ngủ ngời ngon lành, giật mình té ra khỏi ghế, và lăn đùng xuống sàn nhà. Charlie chạy lại đỡ tôi dậy và cố nín cười,

“Anh tập *kung fu* Việt nam đấy hả?” “Kung fu” (công phu) là danh từ người Mỹ dùng để gọi môn võ thuật Trung hoa.

Sáng thứ Hai cuối tháng Mười, tôi đến sở tám giờ sáng như thường lệ, và lạ thay tòa nhà năm tầng vắng như chùa Bà Đanh. Một tiếng đồng hồ sau thiên hạ mới lục tục đến. Thấy tôi ngồi ngơ ngáo, Charlie cười cười,

“Tôi dám cá là ‘ông’ *Ba Hoa* nhà ta cuối tuần quên đổi giờ.”

“Tại sao phải đổi giờ? Tôi có biết gì đâu,” tôi ngờ nghệch hỏi lại.

“Vào hai giờ sáng Chủ Nhật cuối cùng của tháng Mười, ta phải vặn đồng hồ lui một tiếng đồng hồ thành một giờ để chuyển từ giờ mùa hè (giờ tiết kiệm ánh sáng ban ngày) sang giờ tiêu chuẩn (giờ đúng theo lịch). Nghĩa là đêm thứ Bảy, anh và bà xã đã có thêm một tiếng để ngủ mà không biết. Đến Chủ Nhật cuối cùng của tháng Tư, ta vặn đồng hồ lên từ hai giờ sáng thành ba giờ, và anh sẽ ngủ thiếu một tiếng. Để nhớ lúc nào thì ‘lên’ và lúc nào thì ‘lui,’ người ta nói, ‘*spring ahead, fall back.*’ Nhớ nhé.”

“Spring” vừa có nghĩa là mùa xuân (tháng Tư) vừa có nghĩa là nhảy tới trước (“ahead”): đồng hồ vọt lên. “Fall” vừa có nghĩa là mùa thu (tháng Mười) vừa có nghĩa là rơi xuống hay lùi lại (“back”): đồng hồ vọt lui. Các nước tân tiến dùng giờ mùa hè để có thêm một giờ ánh sáng ban ngày vào buổi tối cho dân chúng làm việc ngoài trời và tiết kiệm năng lượng thấp sáng.

Charlie ăn nói hoạt bát và có óc khôi hài bén nhạy. Anh đùa giỡn, chọc ghẹo, và hay đem bạn đồng sự nhất là ông già Ed ra làm trò đùa khiến không khí làm việc vui nhộn. Một hôm, anh đưa ra câu đố vui:

Chàng Joe (tên tắt của Joseph) ở tầng thứ 13 của một cao ốc. Mỗi sáng đi làm, chàng đạp thang máy từ tầng 13 xuống tầng trệt. Có điều lạ là buổi chiều đi làm về, chàng đi thang máy từ tầng trệt lên tầng số 9 rồi cuốc bộ lên cầu thang tới tầng 13. Chiều nào cũng vậy. Các anh biết vì sao không?

Cả bọn đưa ra hết giả thuyết này sang giả thuyết khác để đoán thử, nhưng không ai giải thích hợp lý. Rốt cuộc, Charlie đưa ra giải đáp:

Bởi lẽ Joe lùn quá, với không tới nút bấm tầng 13 trên bảng điều khiển thang máy. Nên gót hết mức chỉ bấm tới nút tầng số 9 là cùng.

Trong cả tầng lầu này, tôi là người thấp nhất. Có thể Charlie vô tình, không cố ý châm chọc chiều cao khiêm tốn của tôi, nhưng tôi *ghim* chuyện này vào lòng và chờ dịp trả đũa. Vài hôm sau, trong giờ nghỉ giải lao, tôi thấy trên mép Charlie dính một vệt dâu tây màu đỏ tươi khi anh ăn ngón ngấu miếng bánh nướng nhân dâu tây. Không thể bỏ qua một cơ hội ngon ơ, dù có hơi . . . dơ, tôi chỉ tay vào mặt anh,

“Sai ngày! Tháng này anh xui, làm chuyện ấy sai ngày rồi Charlie à,” rồi hạ thấp giọng, “Bộ chị không nói cho anh biết sao?” ngụ ý nói đêm qua nhằm ngày kinh nguyệt của vợ anh.

Mọi người ôm bụng cười hô hố, nhưng Charlie không bối rối, chỉ hơi đỏ mặt, và cười theo, “*Ba Hoa*, anh giỏi lắm. Khiếu hài hước tuyệt vời! Vậy mà tôi tưởng anh chỉ biết kể chuyện chạy trốn *Vi Xi* (VC).”

* * *

Chưa bao giờ tôi thấy mình thiếu khả năng học hỏi như trong tháng khởi đầu làm “ông Tây nhà đèn.” Nhưng tôi vốn nhẫn nại, càng gặp khó khăn càng cố gắng nhiều hơn, và hàng đêm nhắc nhở mình “*Vạn sự khởi đầu nan*” (Muôn việc, việc nào khi bắt đầu cũng khó). Hết mùa thu rồi qua mùa đông, tôi hoàn tất giai đoạn tập sự với lòng tự tin nguyên vẹn. Công ty có thêm một kỹ sư giỏi sẵn sàng bắt tay vào việc.

Nguyễn Ngọc Hoa

Ngày 29 tháng Bảy, 2020